TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:05/2023/QĐCNTTLH	*Bỉm Sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn N;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24/3/2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn của chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14/4/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên giam gia hòa giải sau đây:

1/ Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1980

Trú quán: SN 47 đượng Trần Bình Trọng, khu phố 6, phường N, thị xã B, tỉnh T

2/ Anh Nguyễn Văn Nam - sinh năm 1976

Trú quán: SN 47 đượng Trần Bình Trọng, khu phố 6, phường N, thị xã B, tỉnh T

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14/4/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14/4/2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Cháu tên là Nguyễn Tiến Đ(Giới tính: nam) sinh ngày 12/5/2018. Vợ chồng thỏa thuận giao cháu Đ cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Đạt đến tuổi thành niên(đủ 18 tuổi). Thời điểm cấp dưỡng tính tháng 4/2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ thục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- *Các bên tham gia hòa giải*
- *VKSND thị xã Bỉm Sơn*
- *Thi hành án dân sự Bỉm Sơn*
- *UBND phường Ngọc Trạo (ĐK ngày 07/8/2002);*
- *Lưu hồ sơ*

TỐNG THỊ HÀ